

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 86/TB-UBND

Phú Thọ, ngày 20 tháng 10 năm 2016

THÔNG BÁO

Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hà Kế San tại Hội nghị họp Ban Điều hành Chương trình Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Phú Thọ

Ngày 18/10/2016, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hà Kế San - Trưởng Ban điều hành Chương trình Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Phú Thọ chủ trì Hội nghị họp Ban điều hành Chương trình, nghe báo cáo kết quả thực hiện Chương trình PforR năm 2015; những khó khăn, vướng mắc; đề xuất những nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp để hoàn thành các chỉ tiêu của Chương trình đến khi kết thúc mà tỉnh đã cam kết với WB. Tiến độ triển khai thực hiện Kế hoạch năm 2016, phương án triển khai Kế hoạch năm 2017 - Chương trình Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả tại 21 tỉnh, vay vốn WB. Dự Hội nghị có các thành viên Ban điều hành Chương trình là lãnh đạo các sở, ngành: Nông nghiệp và PTNT, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kho Bạc nhà nước tỉnh, Ngân hàng Chính sách tỉnh, Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh, Chi cục Thủy lợi. Sau khi nghe Sở Nông nghiệp và PTTN (cơ quan thường trực Ban điều hành Chương trình) báo cáo và ý kiến của các ngành, các thành phần dự họp, Phó Chủ tịch UBND tỉnh kết luận và chỉ đạo như sau:

1. Chương trình Nước sạch và VSNT dựa trên kết quả tại 08 tỉnh đồng bằng sông Hồng (ProrR):

Chương trình Nước sạch và VSNT dựa trên kết quả tại 08 tỉnh đồng bằng sông Hồng (ProrR) là Chương trình có nhiều nội dung mới về cơ chế điều hành cũng như cách thức thực hiện. Sau hơn 3 năm triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh đã tạo được sự thống nhất cao giữa các cấp, các ngành và các địa phương trong công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện Chương trình. Kết quả thực hiện các chỉ số giải ngân của tỉnh đều đạt và vượt Kế hoạch hàng năm và là một trong những tỉnh đạt kết quả tốt được Bộ Nông nghiệp và PTNT đánh giá cao. Người dân tại các huyện thực hiện Chương trình được hưởng lợi về nước sạch và được cải thiện về các điều kiện vệ sinh. Tuy nhiên, để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu của Chương trình đến khi kết thúc mà tỉnh đã cam kết với WB, đòi hỏi phải có sự cố gắng cao của các cấp, các ngành, sự tham gia tích cực của các địa phương, trong đó cần tập trung triển khai thực hiện một số nhiệm vụ sau:

- Đến hết năm 2016, Sở Nông nghiệp và PTNT phải tập trung chỉ đạo các đơn vị có liên quan khẩn trương hoàn thành và đưa vào sử dụng hệ thống cấp nước sinh hoạt các xã Tạ Xá, Hương Lung, Sơn Tình, huyện Cẩm Khê để mở rộng mạng lưới đầu nổi; phân đầu hoàn thành và đưa công trình đầu mối cấp nước xã Trung Nghĩa vào khai thác sử dụng, đồng thời nghiên cứu mở rộng việc đầu nổi của các hộ dân tại

các xã lân cận để đảm bảo chỉ số đầu ra về cấp nước. Chỉ đạo các đơn vị sớm hoàn thành công trình cấp nước sinh hoạt xã Xuân Lũng và Xuân Huy, huyện Lâm Thao để tăng số đầu nối cấp nước theo kế hoạch.

- Ngành Y tế: Tập trung chỉ đạo quyết liệt việc triển khai thực hiện hợp phần vệ sinh đảm bảo hoàn thành các chỉ số đã cam kết, đặc biệt là số công trình vệ sinh hộ gia đình xây mới và các xã đăng ký đạt vệ sinh toàn xã theo kế hoạch; Căn cứ Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, tổ chức hội nghị mời lãnh đạo UBND các huyện, Đảng ủy, UBND, MTTQ các xã để thống nhất, quán triệt và cam kết đảm bảo thực hiện hoàn thành các chỉ số về vệ sinh. Chỉ đạo Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh bố trí đủ lực lượng để bám sát địa bàn, kiểm tra trực tiếp và nắm chắc các thông tin cần thiết để kịp thời có giải pháp chỉ đạo thực hiện, đảm bảo hoàn thành chỉ số về vệ sinh.

- Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Y tế, Giáo dục và Đào tạo làm tốt hơn nữa công tác tuyên truyền, phổ biến các thông tin về nước sạch và vệ sinh môi trường nhất là tuyên truyền trên sóng Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh; nghiên cứu cho xây dựng một số panô, áp phích tại các xã để tuyên truyền cho người dân được biết.

- Về vốn đối ứng của tỉnh cho Chương trình: Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, cân đối bố trí, phân đấu đến năm 2018 bố trí đủ vốn đối ứng theo cam kết của tỉnh.

2. Chương trình "Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả" tại 21 tỉnh:

- Giao Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Y tế sớm nghiên cứu, đề xuất các chủ trương đầu tư, các nội dung, kế hoạch thực hiện trong 05 năm tới; trong quá trình đề xuất phải căn cứ vào khả năng nguồn lực của Chương trình; đồng thời khắc phục được những hạn chế, bất cập, không phù hợp của giai đoạn trước mà tỉnh đã triển khai.

- Đối với hợp phần nước sạch: Tập trung phát triển đầu nối mạng lưới cấp nước, hạn chế tối đa việc xây dựng công trình đầu mối; ưu tiên cho những nơi tập trung đông dân cư để giảm suất đầu tư và có chú ý đúng mức đối với những nơi không thể có nguồn nước sạch để khai thác. Giao Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT để sớm có thông báo chính thức danh mục công trình của Chương trình để đề xuất UBND tỉnh phê duyệt các dự án đảm bảo theo đúng quy định của Luật đầu tư công.

- Cùng với vốn ngân sách nhà nước, phải tiếp tục đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong việc cấp nước, đặc biệt là sự tham gia của các doanh nghiệp trong việc xây dựng các công trình cấp nước để tăng số đầu nối và số hộ dân sử dụng nước sạch trên địa bàn tỉnh.

- Ngành Y tế tập trung cao việc triển khai thực hiện hợp phần vệ sinh; có sự chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ từ tỉnh đến các xã tham gia hợp phần. Trên cơ sở kế hoạch hàng năm, giao Sở Y tế tham mưu cho UBND tỉnh có Văn bản chỉ đạo UBND các huyện, thành thị và các địa phương đăng ký đạt vệ sinh toàn xã để chủ động thực hiện ngay từ đầu năm, đảm bảo đạt và vượt các chỉ số đã cam kết. Đối với các xã đăng ký đạt chỉ số năm 2016, giao Sở Y tế làm việc cụ thể với các huyện, các xã để thông báo

các nội dung của Chương trình như: cơ chế Chương trình, số vốn sẽ được hỗ trợ, phương thức hỗ trợ, cách thức triển khai thực hiện...vv.

- Đối với các công trình vệ sinh của các Trạm y tế xã: do ngành Y tế đảm bảo; giao Sở Y tế xem xét cụ thể tỷ lệ các trạm y tế có công trình vệ sinh và số lượng nhà vệ sinh trong các trường học để thống nhất với Sở Nông nghiệp và PTNT đề xuất UBND tỉnh có Văn bản báo cáo với Bộ Nông nghiệp và PTNT xem xét, cho điều chỉnh vốn đầu tư các công trình vệ sinh trong các trạm y tế sang các công trình vệ sinh trong trường học; Sở Nông nghiệp và PTNT và Sở Y tế phải khẳng định rõ số lượng các trường được hỗ trợ và những trường không được hỗ trợ để đề xuất việc đề nghị Trung ương cho điều chuyển nguồn vốn từ các công trình vệ sinh tại trạm y tế sang công trình vệ sinh trường học. Trong trường hợp nguồn vốn hỗ trợ không đảm bảo đủ để đầu tư xây dựng các công trình vệ sinh tại các Trường học, giao Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo cụ thể UBND tỉnh số lượng các trường để giao Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các trường vận động từ nguồn xã hội hóa để xây dựng các công trình vệ sinh tại các trường học, đảm bảo chắc chắn hoàn thành các chỉ số về vệ sinh của Chương trình mà tỉnh đã cam kết.

- Các cấp, các ngành cần tăng cường công tác truyền thông, tuyên truyền cho người dân để thay đổi nhận thức và thói quen sử dụng nước sạch và nhà tiêu hợp vệ sinh, đảm bảo các mục tiêu của Chương trình đã đề ra.

- Về vốn đối ứng: Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở đề xuất của Sở Nông nghiệp và PTNT để cân đối, bố trí nguồn vốn đối ứng cho Chương trình trong kế hoạch đầu tư trung hạn. Giao Sở Tài chính xem xét, đề xuất UBND tỉnh việc trả nợ nguồn vốn vay hàng năm khi đến hạn phải trả.

- Về việc hỗ trợ xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh: Giao Sở Y tế căn cứ kế hoạch hàng năm, tính toán số lượng cần hỗ trợ, gửi Sở Tài chính xem xét, báo cáo UBND tỉnh cho tạm ứng trước nguồn vốn từ đầu năm để triển khai thực hiện đảm bảo theo kế hoạch và thực hiện thu hồi tạm ứng vào cuối năm khi có kinh phí của Chương trình.

Thông báo để các sở, ngành và các đơn vị liên quan biết và triển khai thực hiện./.

**TL. CHỦ TỊCH
KT.CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Nguyễn Ngọc Anh